Kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO)

Thông tin biểu mẫu

Mã biểu mẫu	lockout-tagout-audit
Phiên bản	v1.0
Ngôn ngữ	Tiếng Việt (vi)
Số hạng mục kiểm tra	28
Nguồn	https://layeraudit.com
Ngày sửa đổi	2026-10-27
Mô tả	Mô tả: Đây là cuộc kiểm tra về việc hoàn thành biểu mẫu LOTO, nội dung quy trình và thực hành thực tế.

Thông tin kiểm tra (điền trong quá trình kiểm tra)

Ngày kiểm tra	
Kiểm tra viên	
Khu vực / Bộ phận	
Người hướng dẫn	

Hướng dẫn

1. Biểu mẫu này chứa 28 hạng mục kiểm tra. Ghi kết quả vào trang tính 'Danh sách kiểm tra'.
2. Nguồn không quy định các lựa chọn Đạt/Không đạt cố định. Điền kết quả theo tiêu chí của đơn vị (ví dụ: Đạt / Không đạt / Không áp dụng).
3. Điểm số, kết luận và chữ ký được nhập thủ công tại trang tính 'Chấm điểm và Ký kết'.
4. Đối với ảnh hoặc bằng chứng khác, nhập số bằng chứng vào cột 'Ghi chú / Số bằng chứng' và lưu trữ ảnh theo số.
5. Số hạng mục kiểm tra được đánh số lại liên tục. Ánh xạ với các dòng nguồn được ghi trong '编号对应表.xlsx' trong gói bàn giao.

Kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO) — Danh sách kiểm tra

STT.	Mục / Phần	Hạng mục kiểm tra	Kết quả	Ghi chú / Số bằng chứng
1	Chương trình	Chủ lao động đã xây dựng chương trình LOTO chưa?		
2	Định nghĩa	Quy trình có định nghĩa các thuật ngữ sau không?1910.147(b) 1. Nhân viên bị ảnh hưởng 2. Nhân viên được uỷ quyền 3. Có nguồn điện 4. Có khả năng được khóa 5. Thiết bị cách ly năng lượng 6. Nguồn năng lượng 7. Khóa (Lockout) 8. Thiết bị khóa 9. Gắn thẻ (Tagout) 10. Thiết bị gắn thẻ		
3	Nội dung	Chương trình có chứa quy trình kiểm soát năng lượng hoặc phương pháp xác định thời gian kiểm soát năng lượng không? 1910.147(c)(1)		
4	Nội dung	Chương trình có chứa các yêu cầu đào tạo nhân viên cho cá nhân được uỷ quyền và bị ảnh hưởng không? 1910.147(c)(1)		
5	Nội dung	Chương trình có chứa các yêu cầu kiểm tra định kỳ không? 1910.147(c)(1)		
6	Nội dung	Quy trình có xác định các phương pháp được sử dụng khi không thể dùng thiết bị cách ly năng lượng không? 1910.147(c)(2)(i)		
7	Nội dung	Chương trình có xác định các biện pháp phòng ngừa và hạn chế của việc chỉ sử dụng gắn thẻ không? 1910.147(c)(2)(ii)		
8	Nội dung	Chương trình có xác định tiêu chí thiết kế LOTO cho thiết bị mới không? 1910.147(c)(2)(iii)		
9	Nội dung	Chương trình có chứa các phần sau không? 1910.147(c)(4)(ii) 1. Phạm vi của chương trình 2. Mục đích của chương trình 3. Cấp quyền 4. Quy tắc và kỹ thuật cho LOTO 5. Một tuyên bố cụ thể về việc sử dụng quy trình 6. Các bước quy trình cụ thể để dừng, cách ly, chặn và cố định máy hoặc thiết bị nhằm kiểm soát năng lượng nguy hại 7. Các bước quy trình cụ thể về việc đặt, tháo và chuyển giao thiết bị khóa hoặc thiết bị gắn thẻ cùng trách nhiệm đối với chúng 8. Các yêu cầu cụ thể về việc xác minh hiệu quả của thiết bị khóa, thiết bị gắn thẻ và các biện pháp kiểm soát năng lượng khác		
10	Nội dung	Chủ lao động có cung cấp vật liệu để sử dụng làm thiết bị LOTO không? 1910.147(c)(5)(i)		
	Thiết bị	Các thiết bị LOTO có đáp ứng các tiêu chí sau không? 1910.147(c)(5)(ii)		
11	Thiết bị	Các thiết bị LOTO có đáp ứng các tiêu chí sau không? 1910.147(c)(5)(ii) 1. Được nhận dạng riêng biệt 2. Được sử dụng cho LOTO 3. Bền 4. Có khả năng chịu được môi trường 5. Có khả năng bị ướt mà không hư hỏng 6. Có khả năng chịu được môi trường axit hoặc bazơ nơi lưu trữ axit hoặc baz 7. Tiêu chuẩn hóa - Cùng màu, thiết kế, hình dáng, v.v. Phải đáp ứng một tiêu chí 8. Chắc chắn/Bền bỉ 9. Có thể nhận dạng 10. Cung cấp cảnh báo cho nhân viên		
12	Kiểm tra	Chủ lao động có thực hiện kiểm tra định kỳ quy trình kiểm soát năng lượng ít nhất mỗi năm để bảo đảm quy trình và các yêu cầu của tiêu chuẩn này được tuân thủ không? 1910.147(c)(6)(i)(A)		
13	Kiểm tra	Chủ lao động có thực hiện kiểm tra định kỳ bao gồm rà soát trách nhiệm của từng nhân viên được uỷ quyền theo chương trình không? 1910.147(c)(6)(i)(C)		
14	Kiểm tra	Chủ lao động có thực hiện kiểm tra định kỳ bao gồm việc nhận dạng máy, ngày kiểm tra, các nhân viên tham gia kiểm tra và người thực hiện kiểm tra không? 1910.147(c)(6)(ii)		
15	Đào tạo	Chủ lao động có đào tạo cho nhân viên được uỷ quyền và nhân viên bị ảnh hưởng không? 1910.147(c)(7)(i)		
16	Đào tạo	Chủ lao động có cung cấp đào tạo bao gồm việc nắm bắt kiến thức và kỹ năng cần thiết để sử dụng LOTO an toàn không? 1910.147(c)(7)(i)		
17	Đào tạo	Chủ lao động có cung cấp đào tạo bao gồm việc nhận dạng các nguồn năng lượng nguy hại, các loại và mức độ năng lượng có sẵn tại nơi làm việc, cũng như các phương pháp cách ly không? 1910.147(c)(7)(i)(A)		
18	Đào tạo	Chủ lao động có đào tạo cho các cá nhân bị ảnh hưởng bao gồm mục đích và cách sử dụng quy trình kiểm soát năng lượng không? 1910.147(c)(7)(i)(b)		

Kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO) — Danh sách kiểm tra

STT.	Mục / Phần	Hạng mục kiểm tra	Kết quả	Ghi chú / Số bằng chứng
19	Đào tạo	Khi sử dụng hệ thống gắn thẻ, chủ lao động có đào tạo về những hạn chế của việc chỉ gắn thẻ không? 1910.147(c)(7)(ii)		
20	Đào tạo	Chủ lao động có xử lý việc đào tạo lại LOTO và các trường hợp yêu cầu đào tạo lại không? 1910.147(c)(7)(iii)(A)		
21	Đào tạo	Chủ lao động có theo dõi đào tạo LOTO bao gồm tên nhân viên và ngày đào tạo không? 1910.147(c)(7)(iv)		
22	Các bước LOTO	Việc khóa hoặc gắn thẻ có chỉ được thực hiện bởi nhân viên được uỷ quyền đang thực hiện bảo trì không? 1910.147(c)(8)		
23	Các bước LOTO	Các nhân viên được uỷ quyền có tuân thủ quy trình từng bước cho LOTO không? 1910.147(d) 1. Áp dụng biện pháp kiểm soát 2. Chuẩn bị dừng máy 3. Dừng máy 4. Cách ly máy 5. Áp dụng LOTO 6. Giải phóng năng lượng tích trữ 7. Xác nhận cách ly 8. Hoàn thành bảo trì 9. Thoát khỏi LOTO 10. Tháo thiết bị LOTO		
24	Các bước LOTO	Chương trình có cung cấp hướng dẫn cho việc kiểm tra hoặc định vị lại máy móc trong khi LOTO không? 1910.147(f)(1)		
25	Các bước LOTO	Chương trình có cung cấp hướng dẫn cho việc phối hợp với nhà thầu không? 1910.147(f)(2)		
26	Các bước LOTO	Chương trình có cung cấp hướng dẫn cho LOTO nhóm không? 1910.147(f)(3)		
27	Các bước LOTO	Chương trình có cung cấp thiết bị cho LOTO nhóm không? 1910.147(f)(3)		
28	Các bước LOTO	Chương trình có cung cấp hướng dẫn cho việc chuyển ca không? 1910.147(f)(4)		
	Điểm kiểm tra	90 - 100 Xuất sắc: Chỉ có 1 hoặc 2 thiếu sót nhỏ		
	Điểm kiểm tra	80 - 90 Trung bình: Không có thiếu sót nghiêm trọng, hơn 2 thiếu sót nhỏ		
	Điểm kiểm tra	70 - 80 Kém: Có bất kỳ thiếu sót nghiêm trọng nào		
	Điểm kiểm tra	< 70 Không đạt: Hơn 2 thiếu sót nghiêm trọng		

Kiểm tra khóa/gắn thẻ (LOTO) — Chấm điểm và Ký kết

Chấm điểm

Hạng mục	Tối đa	Điểm
Điểm kiểm tra		

Lưu ý: Nguồn không quy định công thức chấm điểm ở cấp hạng mục; điểm số và tổng điểm được nhập thủ công.

Ký kết

Chữ ký của kiểm tra viên	
Chữ ký của trưởng nhóm kiểm tra	
Ngày	